

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THUẬN HÓA
THÀNH PHỐ HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2025/HS-ST
Ngày: 02- 6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THUẬN HÓA, THÀNH PHỐ HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Long - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thuận Hóa, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2025/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Quốc Đ, tên gọi khác: L, sinh ngày: 18/02/1997 tại thành phố Huế; số căn cước công dân: 046097009276; nơi cư trú: Tổ C, phường T1, quận T, thành phố Huế; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông B, sinh năm 1967 và bà Lê Thị D, đã chết; vợ: Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Quỳnh G, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2024; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 08/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 186/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2022; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/01/2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Ngô Nhật Q, sinh năm 1991; địa chỉ: Số A Hồ N, phường A, quận T, thành phố Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 18/07/2023, Võ Văn T2 liên lạc qua mạng zalo với Ngô Nhật Q hỏi mua ma túy dạng kẹo và ma túy dạng khay thì Q đồng ý bán.

Do Q không có sẵn ma túy nên Q đến đường X, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường Đ, quận P, thành phố Huế) gặp một đối tượng không rõ họ tên nhân thân lai lịch cụ thể mua 10 viên ma túy dạng kẹo và 01 gói ma túy dạng khay. Sau khi có ma túy, Q liên lạc với T2 hẹn đến cầu V, thành phố Huế, tại đây Q đã giao bán số ma túy trên cho T2. Để có ma túy sử dụng và bán kiếm tiền lời, Q liên lạc với Võ Quốc Đ hỏi mua 03 viên ma túy dạng kẹo và 01 gói ma túy dạng khay. Đ đồng ý bán và nhắn tài khoản số 0786683355 tại ngân hàng M1 qua zalo cho Q và yêu cầu Q chuyển tiền thì Q đã chuyển số tiền 5.600.000 đồng đến số tài khoản 0786683355 ngân hàng MB mang tên Võ Quốc Đ. Sau đó, Đ đến đường X, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường Đ, quận P, thành phố Huế) gặp một đối tượng không rõ họ tên nhân thân lai lịch cụ thể mua 03 viên ma túy dạng kẹo và 01 gói ma túy dạng khay với số tiền 5.200.000 đồng rồi hẹn Q đến khu vực cầu L đường M, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường P, quận T, thành phố Huế) để lấy ma túy. Q đến điểm hẹn gặp Đ rồi nhận 01 gói ma túy dạng khay và 03 viên ma túy dạng kẹo cất giấu trong người. Đến khoảng 22 giờ 00 ngày 18/7/2023, khi Q đi đến trước số nhà F đường S, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường V, quận T, thành phố Huế) thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Q có hành vi cất giấu ma túy trên người nên đã bắt giữ Q và thu giữ 01 gói ma túy khay, 03 viên ma túy dạng kẹo.

Kết quả xác minh số tài khoản 0786683355 ngân hàng MB mang tên Võ Quốc Đ, sinh ngày: 18/02/1997, nơi thường trú: tổ C, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, căn cước Công dân số 046097009276. Xác minh tại địa phương phường T xác định có người tên Võ Quốc Đ sinh năm 1997 thường trú tại tổ C phường T1, thành phố H nhưng hiện tại Đ không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu.

Kết quả nhận dạng qua ảnh Ngô Nhật Q đã chỉ ra và khẳng định Võ Quốc Đ chính là người tên L đã bán ma túy cho Q vào ngày 18/7/2023 tại cầu L đường M, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường T, quận T, thành phố H)

Sau khi bán ma túy cho Ngô Nhật Q, Võ Quốc Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm người và vận động gia đình Võ Quốc Đ đưa Đ về trình diện làm việc. Đến ngày 16/01/2025, Võ Quốc Đ đã ra trình diện làm việc với Cơ quan Điều tra Công an quận T. Tại cơ quan điều tra, Võ Quốc Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. 03 (Ba) viên nén đều có dạng hình khối chữ nhật gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 1,7195g (Một phẩy bảy một chín năm gam), là ma túy, loại Methamphetamine và MDMA.

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có khối lượng là 4,3427g (Bốn phẩy ba bốn hai bảy gam), là ma túy, loại Ketamine."

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy Võ Quốc Đ bán cho Ngô Nhật Q đã được xử lý trong vụ án Ngô Nhật Q.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKSTH ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa, thành phố Huế đã truy tố bị cáo Võ Quốc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Quốc Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Quốc Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hoá đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại khu vực cầu L, đường M, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay phường P, quận T, thành phố H), Võ Quốc Đ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ngô Nhật Q, gồm: 1,7195g (một phẩy bảy một chín năm gam) ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 4,3427g (bốn phẩy ba bốn hai bảy gam) ma túy, loại Ketamine nhằm kiếm tiền lời.

Võ Quốc Đ có hành vi mua bán trái phép 03 chất ma túy (MDMA, Methamphetamine và Ketamine) theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 được tính như sau: Tỷ lệ 1,7195 gam ma túy, loại MDMA và loại Methamphetamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: $(1,7195 \text{ gam} : 5) \times 100\% = 34,3\%$. Tỷ lệ 4,3427 gam ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: $(4,3427 \text{ gam} : 20) \times 100\% = 21,7\%$.

Tổng tỷ lệ phần trăm ba chất ma túy nêu trên là 56% (năm mươi sáu phần trăm) - dưới 100%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa đã truy tố.

Bị cáo Võ Quốc Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy.

[3]. Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ketamine, M và MDMA là các chất ma túy gây nghiện, rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm mua bán trái phép, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó bị cáo Võ Quốc Đ phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, nên cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đ mua ma túy với số tiền 5.200.000 đồng và bán cho Q số tiền 5.600.000 đồng. Như vậy, bị cáo Đ đã thu lợi bất chính 400.000 đồng, nên cần buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy mà Võ Quốc Đ bán cho Ngô Nhật Q đã được xử lý trong vụ án Ngô Nhật Q.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Quốc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Quốc Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 16/01/2025).

2. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Võ Quốc Đ nộp số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Quốc Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở tư pháp thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Phòng PV06 CA thành phố Huế;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Huế;
- VKSND quận Thuận Hoá;
- Chi cục THADS quận Thuận Hoá;
- Người tam gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hạnh